

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THĂNG LONG HÀ NỘI

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THĂNG LONG HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THANG LONG HANOI TRADING AND SERVICE DEVELOPMENT INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: THANG LONG STI CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110562682

3. Ngày thành lập: 06/12/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 2 Ngõ 86 Phố Đốc Ngữ, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0904020409

Fax:

Email: thanglongsti.co.ltd@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: – Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) – Ô tô chở khách loại trên 12 chỗ ngồi, kể cả xe chuyên dụng như xe cứu thương; – Ô tô vận tải, kể cả loại chuyên dụng như xe bồn, xe đông lạnh, rơ-móc và bán rơ-móc; – Ô tô chuyên dụng: xe chở rác, xe quét đường, xe phun nước, xe trộn bê tông...; – Xe vận chuyển có hoặc không gắn thiết bị nâng hạ, cặp giữ loại dùng trong nhà máy, kho hàng, sân bay, bến cảng, sân ga xe lửa.	4511
4.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512

5.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) Đại lý xe có động cơ khác: – Ô tô chở khách loại trên 12 chỗ ngồi, kể cả xe chuyên dụng như xe cứu thương; – Ô tô vận tải, kể cả loại chuyên dụng như xe bồn, xe đông lạnh, rơ-moóc và bán rơ-moóc; – Ô tô chuyên dụng: xe chở rác, xe quét đường, xe phun nước, xe trộn bê tông...; – Xe vận chuyển có hoặc không gắn thiết bị nâng hạ, cặp giữ loại dùng trong nhà máy, kho hàng, sân bay, bến cảng, sân ga xe lửa	4513
6.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: – Hoạt động bảo dưỡng và sửa chữa ô tô: + Sửa chữa phần cơ, phần điện, hệ thống đánh lửa tự động, + Bảo dưỡng thông thường, + Sửa chữa thân xe, + Sửa chữa các bộ phận của ô tô,	4520
7.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
8.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý mua bán hàng hóa	4610
9.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4634
10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
11.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
14.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
15.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (loại trừ đấu giá)	8299
17.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
18.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
19.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810(Chính)

20.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản	6820
21.	Hoạt động tư vấn quản lý -Chi tiết: Tư vấn đầu tư, tư vấn về quản lý kinh doanh, tư vấn quản lý kinh doanh (trừ tư vấn tài chính, kế toán; hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính kế toán)	7020
22.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
23.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
24.	Đúc sắt, thép	2431
25.	Đúc kim loại màu	2432
26.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
27.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
28.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
29.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
30.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
31.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
32.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
33.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
34.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
35.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
36.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
37.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
38.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
39.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết : Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển hoặc đường hàng không; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không; - Môi giới thuê tàu biển và máy bay; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá	5229
40.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
41.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
42.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312

43.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
44.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
45.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
46.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
47.	Xây dựng nhà để ở	4101
48.	Xây dựng nhà không để ở	4102
49.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
50.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
51.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
52.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
53.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
54.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
55.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
56.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
57.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. **Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

7. **Danh sách thành viên góp vốn:**

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	ĐOÀN MẠNH THƯỜNG	Việt Nam	Số 2 Ngách 124, Tổ 31, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.100.000.000	55,000	001072000066	
2	TRẦN QUỲNH ĐỨC	Việt Nam	Số nhà 63 nhà B1 tập thể Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	900.000.000	45,000	001070016290	

8. **Người đại diện theo pháp luật:**

* Họ và tên: ĐOÀN MẠNH THƯỜNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/02/1972

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001072000066

Ngày cấp: 10/11/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 2 Ngách 124, Tổ 31, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 2 Ngách 124, Tổ 31, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội